

Số: 510/NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày 14 tháng 3 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Về kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương thực hiện  
Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 (đợt 2)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính  
phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 02/2022/QĐ-TTg  
ngày 18 tháng 01 năm 2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ  
vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực  
hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -  
2025; số 652/QĐTTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 về việc giao kế hoạch vốn  
đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 cho các  
địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Công văn số 87/LĐT BXH-VPQGNN ngày 08 tháng 01 năm 2024  
của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc triển khai thực hiện Chương  
trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024;

Căn cứ Công văn số 1067/BKHĐT-TH ngày 07 tháng 02 năm 2024 của  
Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân bổ, giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân  
sách nhà nước năm 2024, đề xuất điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách  
trung ương năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 257/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022  
của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức  
phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa  
phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai  
đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh;

Xét Tờ trình số 49/TTr-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về việc đề nghị cho ý kiến về kế hoạch vốn đầu tư phát triển  
nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm  
nghèo bền vững năm 2024 (đợt 2); Báo cáo thẩm tra số 129/BC-VHXXH ngày 13

tháng 3 năm 2024 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 (đợt 2), với các nội dung sau:

1. Tổng số vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024: 442.260 triệu đồng, trong đó:

a) Số vốn đã phân bổ, giao kế hoạch cho các dự án, đơn vị (đợt 1) tại Nghị quyết số 454/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh: 371.815 triệu đồng.

b) Số vốn phân bổ đợt này: 33.774 triệu đồng cho 04 dự án thuộc Hoạt động 1, Tiểu dự án 1, Dự án 1 Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo trên địa bàn huyện Quan Hóa.

c) Số vốn chưa phân bổ: 36.671 triệu đồng (3.000 triệu đồng của Hoạt động 2 Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; 33.671 triệu đồng của Dự án 4 Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững).

*(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo)*

2. Nguồn vốn: Vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024.

3. Thời gian giải ngân: Hoàn thành giải ngân kế hoạch vốn năm 2024 theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2019.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định hiện hành của pháp luật, giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 (đợt 2) chi tiết đến danh mục và mức vốn cho các chủ đầu tư thực hiện đảm bảo theo quy định.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phương án phân bổ chi tiết đối với số vốn chưa phân bổ, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

## **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVIII, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 14 tháng 3 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**




**Đỗ Trọng Hưng**



**Phụ lục I**  
**TỔNG HỢP PHÂN BỐ CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG**  
**THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2024 (ĐỢT 2)**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 510/NQ-HĐND ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*


Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Danh mục dự án, tiểu dự án thành phần	Kế hoạch vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025	Tổng nguồn kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2024	Số vốn ngân sách trung ương năm 2024 đã phân bổ, giao kế hoạch (đợt 1)	Kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2024 phân bổ đợt 2	Số vốn ngân sách trung ương năm 2024 còn lại chưa phân bổ	Ghi chú
	<b>TỔNG SỐ</b>	1.640.539	442.260	371.815	33.774	36.671	
I	Dự án 1 Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo	1.511.507	403.589	366.815	33.774	3.000	
1	<i>Tiểu dự án 1 Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo</i>	1.309.507	342.989	306.215	33.774	3.000	
-	Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo	1.249.507	330.989	297.215	33.774		Chi tiết tại Phụ lục II
-	Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo	60.000	12.000	9.000		3.000	
2	<i>Tiểu dự án 2 Triển khai Đề án hỗ trợ một số huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022-2025 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 (02 huyện Thường Xuân và Bá Thước)</i>	202.000	60.600	60.600			
II	Dự án 4 Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững	129.032	38.671	5.000		33.671	
1	<i>Tiểu dự án 1 Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn</i>	99.410	27.835	5.000		22.835	
a	<i>Trường Cao đẳng nghề Nghi Sơn</i>	57.500	22.835			22.835	
-	Xây dựng, cải tạo, sửa chữa, bảo dưỡng các hạng mục công trình, nhà xưởng thực hành, ký túc xá, các công trình phục vụ sinh hoạt, tập luyện cho học sinh, sinh viên, mua sắm máy móc, thiết bị, phương tiện đào tạo	57.500	22.835			22.835	
b	<i>Trường Trung cấp nghề Nga Sơn</i>	41.910	5.000	5.000			
-	Xây dựng, cải tạo, sửa chữa, bảo dưỡng các hạng mục công trình, nhà xưởng thực hành, ký túc xá; các công trình phục vụ sinh hoạt, tập luyện cho học sinh, sinh viên; mua sắm máy móc, thiết bị, phương tiện đào tạo	41.910	5.000	5.000			

Số TT	 Danh mục dự án, tiểu dự án thành phần	Kế hoạch vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025	Tổng nguồn kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2024	Số vốn ngân sách trung ương năm 2024 đã phân bổ, giao kế hoạch (đợt 1)	Kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2024 phân bổ đợt 2	Số vốn ngân sách trung ương năm 2024 còn lại chưa phân bổ	Ghi chú
2	Tiểu dự án 3 Hỗ trợ việc làm bền vững	29.622	10.836			10.836	
a	Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Thanh Hóa	29.622	10.836			10.836	
-	Đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sàn giao dịch việc làm trực tuyến, xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc	29.622	10.836			10.836	





Số TT	 Danh mục dự án Ngành, lĩnh vực	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí vốn đến hết năm 2023		Số vốn còn thiếu đến hết năm 2023		Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2024	Chủ đầu tư	Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách trung ương	Tổng số					Trong đó: Vốn ngân sách trung ương
			Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách trung ương								
1	Nâng cấp đường giao thông từ cầu treo bản Bâu đi bản Nốt xã Nam Động, huyện Quan Hóa.	Giao thông	2241/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Quan Hóa	7.700	7.000	340	340	7.360	6.660	7.000	6.000	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Quan Hóa
*	<i>Dự án hoàn thành sau năm 2024</i>											
1	Nâng cấp phòng học và công trình phụ trợ Trường Mầm non Khu Háng, Khu Dôi, xã Thiên Phú, huyện Quan Hóa.	Giao thông	2130/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Quan Hóa	14.960	13.600	830	830	14.130	12.770	13.600	3.274	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Quan Hóa
2	Đường giao thông từ bản Bâu, xã Nam Động đi bản Sủa, xã Sơn Điện, huyện Quan Sơn.	Giao thông	817/QĐ-UBND ngày 31/5/2023, 1949/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 của Chủ tịch UBND huyện Quan Hóa	25.347	23.043	500	500	24.847	25.543	20.043	6.500	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Quan Hóa; UBND huyện Quan Hóa
3	Cầu và Đường từ bản Uôn đi bản Páng xã Phú Thanh, huyện Quan Hóa.	Giao thông	1977/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của Chủ tịch UBND huyện Quan Hóa	44.000	40.000	708	708	43.292	39.292	40.000	18.000	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Quan Hóa